

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HIPT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn HiPT

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn HiPT (Công ty);
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn HiPT;
- Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn HiPT đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Báo cáo của HĐQT;
- Báo cáo của Ban TGĐ,

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 về tình hình và kết quả hoạt động của BKS trong năm 2018 với các nội dung như sau:

1. Các hoạt động của BKS năm 2018

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017- 2021 bầu bổ sung Bà Vũ Thị Việt Hà thay Bà Đinh Thị Huyền Trang tại đại hội cổ đông thường niên 2018, Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên:

- Ông Nguyễn Văn Minh, Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Ủy viên
- Bà Vũ Thị Việt Hà, Ủy viên

Ban Kiểm soát đã tiến hành thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát theo nội dung đã được quy định trong luật doanh nghiệp, điều lệ công ty và quy chế hoạt động của BKS,

Giám sát hoạt động của công ty theo đúng quy định của Điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành.

- Tham gia 100% các buổi họp của HĐQT về kế hoạch kinh doanh và đánh giá tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Xem xét các Báo cáo tài chính định kỳ và các yêu cầu của tổ chức kiểm toán độc lập
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để triển khai chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
- BKS đã tiến hành kiểm soát các hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của công ty trong việc: Chấp hành và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; Tuân thủ Quy trình, quy định quản lý nội bộ của công ty và Việc thực hiện kế hoạch

kinh doanh 2018. Qua đó BKS đã chỉ ra những ưu điểm và các tồn tại cần giải quyết cho HĐQT và Ban TGĐ.

2. Kết quả hoạt động của công ty

2.1. Đánh giá tình hình thực hiện doanh số và quản lý chi phí

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Ghi chú
Doanh thu thuần	721.812.793.848	589.523.890.077	Doanh thu tăng chủ yếu do ghi nhận giá trị chuyển nhượng của khu nhà thấp tầng.
Giá vốn	721.812.793.848	589.523.890.077	
Lãi gộp	80.565.062.127	71.484.824.092	
Doanh thu TC	1.178.159.041	2.850.549.243	
Chi phí tài chính	7.644.997.165	2.128.485.527	Chi phí tài chính năm 2018 tăng cao so với năm 2017 do Công ty trích lập dự phòng các khoản đầu tư góp vốn trong khi chênh lệch tỷ giá và chi phí lãi vay cũng tăng.
Chi phí bán hàng	43.125.040.074	39.984.938.620	
Chi phí quản lý	31.478.994.086	32.308.665.720	Nhân sự năm 2018 giảm chủ yếu ở các nhân sự cấp nhân viên và các bán bộ quản lý phải kiêm nhiệm công việc và có tăng lương nhẹ nên tổng chi phí quản lý giảm không đáng kể.
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.411.491.135	1.065.266.409	
Lợi nhuận trước thuế	3.272.547.889	3.766.599.114	
Lợi nhuận sau thuế	1.533.720.934	1.849.676.106	LN không có đột biến

Năm 2018, doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính giảm 59 % so với 2017.

2.2. Phân tích các chỉ tiêu tài chính:

M

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Đánh giá
I. Khả năng sinh lời			
Tỷ suất lãi gộp/Doanh thu [%]	11,16	11,13	
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu [%]	11,16	12,13	Mặc dù DT năm 2018 tăng, giá vốn tăng theo tỷ lệ cao hơn, tỷ suất lãi gộp/doanh thu năm 2018 giảm so với 2017. Năm 2018 chi phí bán hàng và chi phí tài chính đều tăng mạnh, dẫn đế tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm so với 2017
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,45	0,64	
II. Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện hành (lần)	2,1	1,12	
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	1,86	1,01	Hệ số thanh toán năm 2018 tăng so với năm 2017 và lớn hơn 1, như vậy khả năng thanh toán của Cty năm 2018 ở trong tình trạng tốt
III Khả năng hoàn vốn			
ROA (tỷ lệ hoàn vốn/tổng TS bình quân)	0,26	0,22	
ROE (tỷ lệ hoàn vốn/Vốn CSH bình quân)	0,47	0,56	Tổng tài sản và lợi nhuận đều giảm, nên ROA tăng, ROE giảm
IV Hệ số hiệu quả hoạt động			
Vòng quay phải thu Khách hàng [ngày]	2,35	4,56	
Số ngày công nợ phải thu[ngày]	155	79	Vòng quay phải thu từ khách hàng giảm, số ngày công nợ phải thu tăng cho thấy Cty đang thu hồi công nợ chậm hơn so với năm trước
Vòng quay hàng tồn kho [ngày]	11	9,56	
Số ngày hàng tồn kho [ngày]	33	37	Năm 2018 vòng quay hàng tồn kho tăng, số ngày hàng tồn kho giảm so với 2017 cho thấy Công ty đã luân chuyển hàng tốt hơn.
IV Các chỉ tiêu về đòn bẩy tài chính			
Hệ số nợ (Nợ phải trả/Vốn CSH)	0,8	1,59	Hệ số nợ giảm do Công ty ít sử dụng vốn từ ngân hàng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Đánh giá
Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng tài sản)	0,56	0,39	Hệ số này tăng so với 2017, do cty tự chủ được nguồn vốn trong KD

3. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT được rút gọn từ 7 người xuống 5 người, tạo sự đồng thuận lớn hơn và thời gian xin ý kiến cho việc ban hành nghị quyết nhanh hơn.

Việc họp HĐQT theo quý đã không duy trì đều đặn, chuyển sang hình thức xin ý kiến qua thư điện tử và ban hành nghị quyết. Vai trò của các thành viên HĐQT chưa thực sự được phát huy. Nhiều vấn đề lớn chưa ra được nghị quyết thực hiện, để kéo dài, mặc dù đã xin ý kiến bằng văn bản (Nội dung xin ý kiến còn sơ sài, chưa đủ cơ sở để các thành viên HĐQT phân tích và ra quyết định).

Vấn đề xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh chưa được HĐQT quan tâm đúng mức. HĐQT chưa xác định được hướng phát triển, trong khi thị trường CNTT-VT đang phát triển mạnh, nếu công ty không có định hướng phát triển sẽ rơi vào tình trạng tụt hậu.

Ban KS đề nghị HĐQT cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng quản lý tài chính; tăng cường triển khai giám sát nội bộ, xây dựng chiến lược phát triển công ty. Về tổ chức HĐQT, cần có sự phân công rõ ràng hơn cho từng chức danh và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được phân công nhằm huy động sự đóng góp ý tưởng công sức của các TV HĐQT.

4. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám và các cán bộ quản lý

- Năm 2018 Ban TGĐ đã nỗ lực vượt qua khó khăn mang lại kết quả doanh thu vượt trội so với 2017, tuy nhiên sự vượt trội so với 2017 về doanh thu có sự góp phần của việc bán BDS (khu nhà thấp tầng tại 152 Thụy khuê), đây là sự nỗ lực của công ty giải quyết các vấn đề còn tồn của dự án 152 Thụy Khuê. Ban TGĐ đã chuyển dần kinh doanh dự án từ khôi nước sang các dự án doanh nghiệp, đây là một hướng đi tốt cho KD dự án.
- Nguồn lực CNTT hiện đang chịu sự cạnh tranh gay gắt, trong khi khả năng trả lương của công ty còn hạn chế, các chế độ đãi ngộ cũng như văn hóa doanh nghiệp không được duy trì nên không thu hút được nhân lực chất lượng cao.
- Các dự án có doanh thu cao, nhưng lợi nhuận không đạt được kỳ vọng, một phần do hàm lượng công nghệ thật sự của công ty trong cơ cấu dự án còn thấp, vấn đề này Ban KS đề nghị Ban TGD cần lưu ý để tăng lợi nhuận trong những năm sau.

5. Kế hoạch hoạt động năm 2019 của BKS

- Họp Ban kiểm soát theo Quý;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo nghị quyết của HĐQT và Ban điều hành công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý và kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành công ty;

- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Điều hành công ty, theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của cơ quan kiểm toán.
- Tiến hành kiểm soát chuyên đề hoạt động của công ty.

KẾT LUẬN

Thông qua hoạt động kiểm soát năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty HIPT nhận thấy HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ luật pháp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều căn cứ theo thẩm quyền và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban TGĐ điều hành thực hiện đúng nghị quyết và các Quyết định của HĐQT, chấp hành pháp luật nhà nước.

Trong năm tài chính tới đề nghị HĐQT, Ban TGĐ phát huy vai trò thủ lĩnh, điều phối, đặc biệt cần xây dựng chiến lược trung – dài hạn, xây dựng định hướng phát triển rõ ràng cho HiPT.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Văn Minh

